

Số: 31/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025. Về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng N (A). Trụ sở số 02, L, phường T, quận B, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T, chức vụ: Giám đốc A1 chi nhánh N1. Địa chỉ: Ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long, ủy quyền lại cho ông Trần Thanh P, chức vụ: Phó Giám đốc A1 chi nhánh N1 (văn bản ủy quyền ngày 23/10/2025).

- Bị đơn: Ông Lê Văn R, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp T, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1976.

2/ Anh Lê Thành T1, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà M và anh T1: Ông Lê Văn R, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp T, xã L, tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 11.7.2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Thanh P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng N (A) và ông Lê Văn R thống nhất khoản nợ vay mà ông R còn nợ và tự nguyện thanh toán cho Ngân hàng N (A) tính đến hết ngày 07/11/2025 với tổng số tiền 653.291.229 đồng (trong đó tiền gốc là 530.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 93.802.740 đồng, tiền lãi quá hạn 24.071.438 đồng, lãi chậm trả 5.417.051 đồng).

Thời gian và địa điểm giao trả: Hai bên thống nhất giao cho Thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày 08/11/2025 thì khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Lê Văn R trả không được hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng N (A) có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1412/HĐTC ngày 14/11/2022 là quyền sử dụng đất diện tích 16.042 m², thửa số 923, tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp T, xã L, tỉnh Vĩnh Long) do hộ ông Lê Văn R và bà Huỳnh Thị M đứng tên quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với thửa đất để đảm bảo thanh toán khoản vay cho Ngân hàng N (A).

Về án phí dân sự sơ thẩm: 15.065.825 đ (mười lăm triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng) ông Lê Văn R tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng N (A) không phải chịu án phí. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 14.560.716 đồng (mười bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn bảy trăm mười sáu đồng) cho Ngân hàng N (A) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005452 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 600.000 đồng, ông Lê Văn R chịu. Ngân hàng N (A) đã tạm ứng trước cho Tòa án số tiền 2.000.000 đồng. T2 từ chỗ ông Lê Văn R số tiền 600.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng N (A) và Ngân hàng N (A) được nhận lại tại Tòa án số tiền 1.400.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận ;

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực A-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực A-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh

